TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 22

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Cơn mưa rào

Mây đen kéo đến kín cả bầu trời. Gió thổi mạnh làm lá cây bay xào xạc. Mưa rào trút xuống lộp độp trên mái nhà. Cây cối vui mừng uống từng giọt nước mát. Mưa tạnh, bầu trời lại trong xanh.

Đọc bài «Cơn mưa rào» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 5 câu **B.** 4 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Tiếng mưa rào trút xuống mái nhà như thế nào?

A. ầm ầm **B.** lộp độp **C.** rì rào

Câu 3. Sau khi mưa tạnh, bầu trời thế nào?

A. đầy mây đen **B.** tối sầm lại

C. lại trong xanh

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Cơn mưa rào» có vần ong:

Tiếng có vần ong: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Em bé – cất tiếng gáy vang	
b) Đàn cá – bơi lội dưới nước	
c) Mặt trời – tỏa ánh nắng ấm áp	
d) Gà trống – ngủ say trong nôi	

Bài 2. Điền ng hay ngh vào chỗ chấm:

a) …..ôi nhà

b) …..é con

c) bắp …..ô

d) củ …..ệ

Bài 3. Điền vần uôi hay ươi vào chỗ chấm:

a) đ..... cá

b) ch..... dao

c) t..... vui

d) hoa t.....

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mái → .....

b) cẹo dẻo → .....

c) ká vàng → .....

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: tưới nước / Bé / chậu hoa. / cho

a) Viết lại câu: .....

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (mát mẻ, sấm sét, chiếc ô) điền vào chỗ chấm:

a) Khi đi dưới trời mưa, em cần mang theo .....

b) Tiếng ..... đùng đoàng làm bé giật mình.

c) Cơn mưa rào đem lại bầu không khí .....

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 22

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	A	B	C

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «trong» mang vần ong.

II. Bài tập

Bài 1.
a) S; b) Đ; c) Đ; d) S

Bài 2.
a) ngôi nhà; b) nghé con; c) bắp ngô; d) củ nghệ.
Nhớ: viết ngh trước e, ê, i; viết ng trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) đuôi cá; b) chuôi dao; c) tươi vui; d) hoa tươi.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; b) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo; c) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng.

Bài 5.
Câu đúng: Bé tưới nước cho chậu hoa.

Bài 6.
a) Khi đi dưới trời mưa, em cần mang theo chiếc ô. b) Tiếng sấm sét đùng đoàng làm bé giật mình. c) Cơn mưa rào đem lại bầu không khí mát mẻ.